

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 63/2022/HS-ST

Ngày 06-9-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh Ph**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Hải Yên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Đức Minh

2. Bà Nguyễn Thị Thêu

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký TAD tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà
Bùi Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Hà Văn Ph, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Tổ dân phố Tr T , thị trấn T H, huyện T H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Mạnh H và bà Nguyễn Thị V ; có vợ là Nguyễn Thị L , sinh năm 1988 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không. Từ năm 2007 – 2009, bị cáo tham gia nghĩa vụ Qu sự, đóng Qu tại Văn phòng Bộ tư lệnh thông tin.

Bị tạm giam từ ngày 17/12/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Đức A , sinh năm 1987; Nơi cư trú: Xóm H , xã Qu Tr , huyện V B , tỉnh Nam Định, hiện đang bị giam tại Trung Quốc.

2. Anh Đỗ Văn Qu, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn LX, xã M L, huyện VTh, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).
3. Chị Đặng Thị Th, sinh năm 1975, trú tại tổ dân phố Gi Đ, thị trấn K X, huyện K X, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).
4. Chị Trần Thị B, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Thôn H T , xã L L , huyện K X, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).
5. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Thôn Qu M 3, xã Đ H , huyện K Th , thành phố Hải Phòng (vắng mặt).
6. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn Tr X , xã Tr X , huyện L T , tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).
7. Chị Trần Thị H, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Th A , xã V L , huyện S D, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).
8. Anh Lê Đức Qu1, sinh năm 1969; Nơi cư trú: xóm 2, xã D L, huyện D Ch, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).
9. Anh Hồ Văn B1, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Xóm 9, xã D Tr , huyện DCh, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).
10. Chị Cao Thị Th1, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn Ph X, xã H Th, huyện Y Th, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).
11. Anh Nguyễn Văn Th2, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn Ph X, xã H Th, huyện Y Th, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).
12. Chị Lê Thị Bích Th3, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Khu Ph B Ch, thị trấn N Đ, huyện N Đn, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).
13. Chị Trần Thị C, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Xóm Kh M, xã Đ H, huyện Qu H, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).
14. Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1969; Nơi cư trú: thôn C Th , xã K Đ , huyện Ú H , thành phố Hà Nội (vắng mặt).
15. Chị Nguyễn Thị O , sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn 4, xã Ng H, thị xã Đ Tr , tỉnh Quảng Ninh (vắng mặt).
16. Chị Lê Thị Qu, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Thôn Đ X, xã H Đ, huyện HH, tỉnh Th1 Hóa (vắng mặt).
17. Chị Hoàng Thị Th4, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn X S, xã C Đ, huyện Ngh X, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).
18. Anh Vũ Văn S, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn T Th N, xã Đ M, thành phố Th B, tỉnh Thái Bình (có mặt).
19. Anh Vũ Hồng Th5, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn T Th N, xã Đ M,

thành phố Th B, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

20. Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn L , xã Kh L, huyện L N, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Từ năm 2011 đến năm 2015 Hà Văn Ph lao động hợp pháp tại Đài Loan. Sau khi hết hạn hợp đồng lao động Ph bỏ trốn ra ngoài lao động bất hợp pháp, đến năm 2018 Ph bị cơ quan chức năng nước sở tại phát hiện và trục xuất về Việt Nam. Quá trình lao động tại Đài Loan, Ph quen một số người Việt Nam tại Đài Loan gồm anh H5, anh D quê ở tỉnh Nghệ An, anh H ở tỉnh Tuyên Quang, anh Th6 ở Miền Nam (Ph không nhớ ở tỉnh nào) và một người quốc tịch Đài Loan tên là A – Liu (Ph không rõ tuổi, địa chỉ). Khi về Việt Nam, Ph thường xuyên liên lạc với A – Liu qua mạng xã hội Line. Tháng 6 năm 2020, Ph nhờ A – Liu tìm cách đưa Ph sang Đài Loan lao động bất hợp pháp, A – Liu đồng ý và nói sẽ giúp Ph vượt biên từ Việt Nam sang tỉnh Ph Kiến, Trung Quốc, sau đó đi tàu sang Đài Loan, chi phí 7.200 USD, nộp trước 3.500 USD tại cảng Ph Kiến, khi đến Đài Loan nộp nốt 3.700 USD. A – Liu nói Ph càng tìm được nhiều người càng tốt vì nếu ít người không đủ chi phí.

Sau khi trao đổi với A – Liu, Ph nói với các anh H5, D5, H, Th6 và những người quen biết là mình có đường dây đưa người sang Đài Loan qua con đường bất hợp pháp, lộ trình như A – Liu đã nói, chi phí 7.300USD, ai có nhu cầu thì giới thiệu. Đến tháng 7 năm 2020 đã có hơn 30 người liên hệ với Ph để nhờ Ph tổ chức đưa sang Đài Loan để lao động. Để tiện cho việc liên lạc, Ph đã dùng số điện thoại 0353612819 lập tài khoản zalo tên “Ng ” và lập nhóm tên “B A” do Ph làm trưởng nhóm, những người nhờ Ph đưa đi Đài Loan đều tham gia nhóm zalo này. Đối với các trường hợp ở Thái Bình, Ph lập nhóm “Thái Bình” để tiện thống nhất thời gian, phương tiện đi từ Thái Bình. Khoảng tháng 7 năm 2020 sau khi tập hợp được hơn 30 người, Ph liên lạc với A – Liu để sắp xếp đưa người này vượt biên, A – Liu nói Ph cứ đưa người đến biên giới tỉnh Lạng Sơn và Trung Quốc, A – Liu nói sẽ đưa người ra đón, chi phí đường biên là 9.990.000 đồng một người. Sau khi thống nhất, Ph nhắn trên nhóm “BA” để thông báo cho mọi người trước 3h ngày 28/7/2020 có mặt tại bến xe Nước Ngầm, mọi người chủ động xe cộ, thời gian để tập trung. Mọi người trích ra 500 USD trong tổng số 3.500 USD đó đổi ra tiền Việt để đưa cho môi giới đường biên.

Sáng ngày 27/7/2020, anh D và một số người tỉnh Nghệ An đã ra Hà Nội,

Ph dẫn những người này tìm thuê trước một nhà nghỉ ở khu vực LĐ và nhắn địa chỉ lên nhóm để mọi người ở các tỉnh tập trung. Ph liên hệ với A – Liu nói chiều 28/7/2020 cả đoàn sẽ khởi hành đi Lạng Sơn. A – Liu cho Ph số điện thoại mạng Mobifone (Ph không nhớ số) dẫn liên hệ với người này để được chỉ dẫn. Ph gọi điện thì gặp một người đàn ông, người này nói sẽ cho xe đến đón và thống nhất chi phí đường biên là 9.990.000 đồng/người, khi nào đoàn của Ph vượt biên thành công và lên xe đi Ph Kiến thì người này sẽ gửi số tài khoản để Ph trả tiền.

Sáng ngày 28/7/2020, Ph thuê xe ô tô xuất phát từ T H rồi lên Quảng trường thành phố Th B đón anh Đỗ Văn Qu, anh Vũ Văn S, anh Vũ Hồng Th5, chị Đặng Thị Th và chị Trần Thị B. Trên đường đi, xe đón anh Nguyễn Đức A , đến 10h30' cùng ngày đến nhà nghỉ do nhóm từ tỉnh Nghệ An thuê trước đó. Tại đây, Ph nhờ Đức A , V , Kh , D thu của mỗi người trong đoàn số tiền 11.526.000 đồng (tương đương 500USD) để chi cho môi giới đường biên và tiền xe, ăn nghỉ dọc đường. Tổng số tiền Ph thu được là hơn 300.000.000 đồng.

Trong quá trình nghỉ cùng Đức A , thấy Đức A biết tiếng Đài Loan và đã từng đi Đài Loan nên Ph không trực tiếp đưa mọi người đi nữa mà nhờ Đức A đưa đoàn đi. Ph nói với Đức A chi phí đi Đài Loan chỉ hết 7.200USD, Ph thu thêm của mỗi người 100USD. Khi nào mọi người đến Đài Loan, Ph sẽ trả Đức A 1.500USD, Đức A đồng ý. Ph đưa số điện thoại của người đàn ông ở Lạng Sơn cho Đức A và dặn khi nào đến Lạng Sơn thì gọi người này đón, đồng thời đưa cho Đức A 11 triệu đồng để trả tiền xe, và ăn uống dọc đường. Khoảng 18 giờ cùng ngày, người đàn ông ở Lạng Sơn thông báo cho Ph biết đã bố trí 2 xe 16 chỗ đến đón người, Ph đưa mọi người ra xe và chúc đi an toàn. Sau khi xe đi, Ph thanh toán tiền nhà nghỉ rồi về tỉnh Thái Bình. Đến 2h ngày 29/7/2020, Đức A thông báo đoàn chuyển sang đi biên giới Hà Giang vì người đàn ông liên hệ qua điện thoại nói đi Lạng Sơn không an toàn. Trong ngày 29/7/2020, Ph đến ngân hàng Agribank chi nhánh T H nộp số tiền 324.000.000 đồng vào tài khoản số 3404205216303 của Ph với mục đích thanh toán các khoản tiền liên quan đến tổ chức trốn đi nước ngoài.

Trong ngày 29 và 30/7/2020, Đức A thường xuyên liên hệ thông báo với Ph lịch trình di chuyển của đoàn. Sáng ngày 01/8/2020, Đức A nhắn tin cho Ph biết khi sang đến Trung Quốc bị Công an phát hiện, bắt giữ. Ph nhắn tin lên nhóm “BA” hỏi thì được anh Th5 và chị V cho biết trong số những người vượt biên có 17 người bị bắt giữ, còn một số người chạy thoát đang trên đường về Hà Nội. Ph nhờ anh Th5 thuê xe cho mọi người về Hà Nội. Sau đó Ph lên Hà Nội gặp những người này và trả tiền cho họ vừa bằng hình thức chuyển khoản, vừa trả trực tiếp mỗi

người từ 9.990.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Sau đó Ph hủy tài khoản zalo tên “Ngô” và xóa các nhóm BA, Thái Bình để tránh phát hiện.

Cuối tháng 7 năm 2021, Ph được thông báo có 16/17 người bị bắt ở Trung Quốc đã được trả về Việt Nam, đang cách ly y tế tại tỉnh Hà Giang. Ph đã dùng số tài khoản 3404205216303 chuyển tiền trả mỗi người từ 9.990.000 đồng đến 10.000.000 đồng, trong đó có anh Qu, chị B, chị Th là những người ở Thái Bình.

Khi về Việt Nam, chị Phạm Thị B giao nộp cho cơ quan điều tra 01 Bản phán quyết hình sự của Tòa án nhân dân huyện Ma Lật Pha ký hiệu Vân Nam – 2624 – Hình sự sơ thẩm số 51. Cơ quan điều tra đã trưng cầu dịch thuật, xác định nội dung: Tháng 7 năm 2020, bị cáo Nguyễn Đức A được sự chỉ đạo của một người quốc tịch Việt Nam nick Zalo là NGO để tổ chức cho người khác vượt qua biên giới quốc gia trái phép. Những người bị bắt, bị Tòa án nhân dân huyện Ma Lật Pha, tỉnh Vân Nam, nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa xét xử về tội “Tổ chức người khác vượt biên trái phép” và “Vượt biên trái phép” gồm:

1. Nguyễn Đức A, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Xóm Hội, xã Quang Trung, huyện Vũ Bản, tỉnh Nam Định, xử phạt 4 năm tù và 5.000 nhân dân tệ về tội Tổ chức người khác vượt biên trái phép.

2. Còn lại 16 người gồm: Đỗ Văn Qu, Đặng Thị Th, Trần Thị B, Nguyễn Văn K, Nguyễn Thị T, Trần Thị H, Lê Đức Qu1, Hồ Văn B1, Cao Thị Th1, Nguyễn Văn Th2, Lê Thị Bích Th3, Trần Thị C, Nguyễn Thị Nh, Nguyễn Thị O, Lê Thị Qu, Hoàng Thị Th2 mỗi người bị xử phạt 11 tháng tù và 1.000 nhân dân tệ về tội Vượt biên trái phép.

Ngoài 17 người trên, Cơ quan điều tra còn xác định được thêm 03 người không bị bắt nhưng được Ph tổ chức trốn đi nước ngoài vào ngày 28/7/2020 gồm: Anh Vũ Văn S, anh Vũ Hồng Thái, anh Nguyễn Đình L.

Cáo trạng số 57/CT-VKSTB ngày 03/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thái Bình đã truy tố Hà Văn Ph về tội “Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài” theo điểm a khoản 3 Điều 349 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn Ph phạm tội “Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài”. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 349; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn Ph từ 06 năm đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày

17/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị về án phí, quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được traAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan C sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Khi giao Quyết định đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn Ph từ chối người bào chữa, vì vậy người bào chữa không tham gia tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau:

- Biên bản giao nhận tài liệu do cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 14/12/2021 đối với chị Trần Thị B , sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn Tr T , xã L L , huyện K X, tỉnh Thái Bình cùng tài liệu kèm theo giao nộp: 01 bản cáo trạng truy tố hình sự số 28 của VKSND huyện Ma Lật Pha, nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa; 01 bản thông báo ủy quyền người bào chữa ở giai đoạn xét xử và truy tố số 57 của VKSND huyện Ma Lật Pha, nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa cấp cho Hoàng Thị Th1, 01 giấy chứng nhận được trả tự do sau khi hoàn thành hình phạt tù số 33 của Trại giam huyện Tây Trù, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc cấp cho Hoàng Thị Th1, 01 giấy chứng nhận trao đổi số 113 của VKSND huyện Ma Lật Pha, 01 bản phán quyết hình sự của Tòa án nhân dân huyện Ma Lật Pha ký hiệu Vân Nam – 2624 – Hình sự sơ thẩm số 51;

- Biên bản giao nhận tài liệu do cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 16/12/2021 đối với Đỗ Văn Qu, sinh năm 1990 trú tại thôn LX, xã M L, huyện VTh, tỉnh Thái Bình;

- Biên bản giao nhận tài liệu do Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 16/12/2021 đối với bị can Hà Văn Ph;

- Công văn số 07 ngày 11/01/2022 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam; công văn số 75 ngày 12/01/2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và

phát triển nông thôn Việt Nam; Công văn số 72 ngày 13/01/2022 của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam; Công văn số 110 ngày 20/01/2022 của Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam; công văn số 08 ngày 11/01/2022 của Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam.

- Công văn số 264 ngày 08/02/2022 của Đoàn Biên phòng tỉnh Hà Giang thể hiện ngày 14/7/2021 Bộ chỉ huy biên phòng tỉnh Hà Giang tổ chức tiếp nhận 16 công dân Việt Nam do Đại đội quản lý xuất nhập cảnh, cục Công an huyện Malypho/Vân Nam/ Trung Quốc trao trả kèm theo danh sách 16 công dân.

- Công văn số 539/PA08 ngày 01/7/2022 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Thái Bình về việc cung cấp thông tin cấp hộ chiếu và xuất nhập cảnh của 20 trường hợp được Hà Văn Ph tổ chức trốn đi nước ngoài

- Biên bản ghi lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Tháng 7 năm 2020, Hà Văn Ph tư vấn, giới thiệu mình có đường dây đưa người sang Đài Loan bằng con đường bất hợp pháp để lao động, sau đó có nhiều người liên hệ với Ph để đi lao động tại Đài Loan. Ngày 28/7/2020, Ph đã thu tiền, thuê xe, liên hệ với một số đối tượng người Việt Nam và người Trung Quốc và cử Nguyễn Đức Anh đưa những người này vượt biên trái phép sang Trung Quốc. Quá trình điều tra xác định có 20 người ở các tỉnh Thái Bình, Nam Định, Hải Phòng, Tuyên Quang, Nghệ An, Bắc Giang, Hưng Yên, Hà Tĩnh đã được Hà Văn Ph tổ chức trốn sang Trung Quốc qua biên giới tỉnh Hà Giang của Việt Nam và tỉnh Vân Nam của Trung Quốc để lao động. Hành vi của bị cáo Hà Văn Ph đã phạm tội “Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài” được quy định tại Điều 349 Bộ luật Hình sự;

Điều 349. Tội tổ chức, môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài hoặc ở lại nước ngoài trái phép.

1. Người nào tổ chức, môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài hoặc ở lại nước ngoài trái phép, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 120 Bộ luật này thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Đối với 11 người trở lên;

.....

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm hại trật tự quản lý Nhà nước về xuất, nhập C, gây mất ổn định trật tự, trị an trên địa bàn, làm ảnh

hưởng đến quan hệ đối ngoại của Nhà nước ta với các nước có người Việt Nam trốn sang cư trú bất hợp pháp. Hà Văn Ph có hành vi liên hệ, thu tiền và tổ chức cho khoảng hơn 30 người vượt biên trái phép sang Trung Quốc để đi Đài Loan lao động nên cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 349 Bộ luật Hình sự để xét xử đối với bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Ph không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ph đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, sau khi phạm tội đã tích cực khắc phục hậu quả, bị cáo Ph có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có hai tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì vậy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng, cải tạo giáo dục bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo chưa được hưởng lợi, hiện đang bị tạm giam không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi không tổ chức được cho những người có nhu cầu đi sang lao động tại Đài Loan thành công, bị cáo Hà Văn Ph đã trả lại hết số tiền đã thu của họ bằng hình thức trả trực tiếp hoặc quan tài khoản ngân hàng, nên không đặt ra giải quyết.

[8] Các tình tiết khác:

- Quá trình điều tra, Hà Văn Ph và người liên quan khai ngày 28/7/2020, Ph có hành vi liên hệ, thu tiền và tổ chức cho khoảng hơn 30 người vượt biên trái phép sang Trung Quốc để đi Đài Loan lao động. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cơ quan an ninh điều tra chỉ điều tra làm rõ được 20 người nêu trên, số người còn lại không xác định được tên, tuổi, địa chỉ hoặc đã đi khỏi địa phương, không rõ hiện ở đâu, không ghi được lời khai nên cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ xác định.

- Đối với Nguyễn Đức A, quá trình điều tra xác định Đức A là người được Ph giao việc liên hệ, dẫn đường cho những người có nhu cầu vượt biên sang Trung Quốc để đi lao động tại Đài Loan nhưng hành vi của Nguyễn Đức A đã bị Tòa án nhân dân huyện Ma Lật Pha, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc xét xử về tội “Tổ chức người khác vượt biên trái phép” hiện đang thi hành án tại Trung Quốc và 16 người có hành vi xuất cảnh trái phép cũng đã bị Tòa án nhân dân huyện Ma Lật Pha, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc xét xử về tội “Vượt biên trái phép” nên cơ quan điều tra

không xử lý là phù hợp.

- Đối với 3 người có hành vi xuất cảnh trái phép gồm Vũ Hồng Th5, Vũ Văn S, Nguyễn Đình L, do trước đó chưa có tiền án, tiền sự đến nay đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp

- Đối với người đàn ông tên A – Liu và người đàn ông người Việt Nam theo Ph khai là người đã liên hệ với Ph và Đức Anh để đưa người vượt biên trái phép sang Trung Quốc, do Ph không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn Ph phạm tội “Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài”.

2. Hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 349; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn Ph 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2021.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy B1n Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Văn Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hà Văn Ph, anh Vũ Văn S - có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Lương Hải Yến